

Số: /KH-UBND

Cà Mau, ngày tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH
Phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2026

Thực hiện Công văn số 11472/BTC-DNTN ngày 28/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2026, Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể (KTTT), hợp tác xã năm 2026, với các nội dung như sau:

Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ,
HỢP TÁC XÃ NĂM 2025

I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ NĂM 2025

1. Đánh giá dựa trên các chỉ tiêu về hoạt động sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác

a) Về số lượng, doanh thu và thu nhập của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác (HTX, LH HTX, THT)

- Hợp tác xã:

+ Về số lượng: Sáu tháng đầu năm 2025, thành lập mới là 28 HTX¹ (đạt 56% kế hoạch năm 2025), giải thể 07 HTX². Toàn tỉnh hiện có 612 HTX, trong đó: lĩnh vực nông nghiệp 484 HTX (chiếm 79%), lĩnh vực phi nông nghiệp 128 HTX (chiếm 21%); có 482 HTX đang hoạt động, 130 HTX ngừng hoạt động.

Ước thực hiện năm 2025 toàn tỉnh có 616 HTX (vượt 17,5% so với kế hoạch năm 2025), thành lập mới 50 HTX (đạt 100% so với kế hoạch năm 2025).

+ Doanh thu bình quân một HTX ước thực hiện năm 2025 là 1.375 triệu đồng/năm (đạt 100% so với kế hoạch năm 2025), trong đó doanh thu của HTX đối với thành viên: 855 triệu đồng/năm (đạt 100% so với kế hoạch năm 2025).

+ Lãi bình quân một HTX ước thực hiện năm 2025 là 280 triệu đồng (đạt 100% so với kế hoạch năm 2025).

¹ Trong đó, tỉnh Bạc Liêu (cũ) thành lập mới: 18 HTX (đạt 90% kế hoạch năm 2025), tỉnh Cà Mau (cũ): 10 HTX (đạt 33,3% /kế hoạch năm 2025).

² Tỉnh Bạc Liêu (cũ): không có HTX giải thể; tỉnh Cà Mau (cũ): giải thể 07 HTX.

+ Số HTX hoạt động hiệu quả (đạt loại tốt, khá) năm 2024³: 152 HTX (*chiếm 26% trong tổng số HTX toàn tỉnh*).

- Liên hiệp Hợp tác xã:

+ Về số lượng: Sáu tháng đầu năm 2025, không có LH HTX thành lập mới hay giải thể. Toàn tỉnh có 05 LH HTX (lĩnh vực hoạt động: nông nghiệp).

Ước thực hiện năm 2025 toàn tỉnh có 07 LH HTX (*đạt 100% so với kế hoạch năm 2025*), thành lập mới 02 LH HTX (*đạt 100% so với kế hoạch năm 2025*).

+ Doanh thu bình quân một LH HTX ước thực hiện năm 2025 là 6.400 triệu đồng/năm (*vượt 3% so với kế hoạch năm 2025*).

+ Lãi bình quân một LH HTX ước thực hiện năm 2025 là 1.150 triệu đồng (*đạt 100% so với kế hoạch năm 2025*).

+ Số LH HTX hoạt động hiệu quả: 02 LH HTX

- Tổ hợp tác:

Toàn tỉnh có 1.330 THT⁴; ước thực hiện năm 2025 toàn tỉnh có 1.450 THT (*đạt 100% so với kế hoạch năm 2025*). Trong đó: lĩnh vực nông nghiệp có 1.372 THT, lĩnh vực phi nông nghiệp có 78 THT.

Hoạt động của THT chủ yếu hỗ trợ cho thành viên trong việc tổ chức trao đổi học tập kinh nghiệm, kỹ thuật để cùng nhau sản xuất nhằm hạn chế bất lợi của thời tiết, dịch bệnh, tiếp nhận các Chương trình, dự án hỗ trợ cho nông dân. Tuy nhiên, hiện nay vẫn chưa có nhiều đổi mới trong hoạt động của THT.

b) Về thành viên, lao động của HTX, LH HTX, THT

- Hợp tác xã:

+ Ước đến cuối năm 2025, có 32.495 thành viên HTX (*vượt 2,7% kế hoạch năm 2025*), trong đó có 1.050 thành viên mới gia nhập (*vượt 14% so với kế hoạch năm 2025*), 857 thành viên ra khỏi HTX.

+ Tổng số lao động làm việc thường xuyên⁵ trong HTX tính đến 30/6/2025 là 12.345 người (*vượt 20% kế hoạch năm 2025*).

- Liên hiệp Hợp tác xã:

+ Tổng số hợp tác xã thành viên của LH HTX trên địa bàn tỉnh tính đến 30/6/2025 là 41 thành viên; ước thực hiện năm 2025 là 45 thành viên (*đạt 100% kế hoạch năm 2025*).

+ Tổng số lao động làm việc thường xuyên trong LH HTX ước thực hiện năm 2025 là 26 người (*đạt 100% kế hoạch năm 2025*).

- Tổ hợp tác: Tổng số thành viên THT là 26.173 thành viên; ước thực hiện năm 2025 là 28.356 thành viên (*đạt 100% kế hoạch năm 2025*), trong đó thu hút là 1.142 thành viên mới.

³ Phân loại, đánh giá theo Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT

⁴ Tỉnh Bạc Liêu (cũ): 339 THT; tỉnh Cà Mau (cũ): 991 THT

⁵ Là lao động không xác định thời hạn, không tính lao động ngắn hạn và lao động thời vụ.

c) Về trình độ cán bộ quản lý hợp tác xã

Tổng số cán bộ quản lý HTX trên địa bàn tỉnh ước thực hiện năm 2025 là 1.880 người (*đạt 85,7% kế hoạch năm 2025*); trong đó, số cán bộ đạt trình độ sơ cấp chiếm 37%; trình độ cao đẳng, đại học chiếm 21%.

2. Đánh giá theo ngành, lĩnh vực:

a) Lĩnh vực nông nghiệp (gồm các ngành: nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; ngành khai thác muối)

Hiện có 484 HTX (*nông nghiệp 265, thủy sản 208; lâm nghiệp 03; diêm nghiệp 08*), với 17.784 thành viên, vốn điều lệ 382.777 triệu đồng; đang hoạt động 402 HTX.

Hợp tác xã lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh có sự phát triển nhanh về số lượng, nhiều mô hình hợp tác xã ngày càng mở rộng quy mô và hoạt động hiệu quả, hỗ trợ tích cực cho hộ thành viên trong sản xuất, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho thành viên, góp phần tích cực trong thực hiện cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp và thực hiện xây dựng nông thôn mới.

Mô hình hoạt động của các HTX nông nghiệp chủ yếu cung ứng dịch vụ thiết yếu phục vụ sản xuất như: cung ứng vật tư đầu vào (*giống, phân bón, thuốc BVTV,...*), liên kết tiêu thụ sản phẩm cho thành viên nhằm đem lại hiệu quả sản xuất cao hơn; mô hình phổ biến trong hoạt động của HTX nông nghiệp hiện nay theo hình thức mua chung bán chung, hưởng hoa hồng từ các đối tác cung ứng đầu vào và tiêu thụ sản phẩm đầu ra để trang trải chi phí hoạt động, quản lý.

Tuy nhiên, vẫn còn không ít HTX có quy mô nhỏ, vốn điều lệ, vốn hoạt động thấp; cơ sở vật chất, trang thiết bị lạc hậu, chưa có trụ sở làm việc; năng lực quản trị, điều hành, công tác tài chính, kế toán chưa đáp ứng với yêu cầu đặt ra; chưa có đối tác ổn định để cung ứng các dịch vụ đầu vào, tiêu thụ đầu ra sản phẩm cho thành viên.

b) Lĩnh vực công nghiệp - xây dựng: Hiện có 22 HTX, 278 thành viên, vốn điều lệ 65.330 triệu đồng, đang hoạt động 12 HTX

Các HTX công nghiệp: HTX hoạt động chủ yếu tập trung vào các ngành nghề truyền thống của địa phương như: đan đất, đan lưới, lục bình, gia công may mặc...; các HTX lĩnh vực này tiếp tục hoạt động ổn định, giúp gìn giữ các ngành nghề truyền thống của địa phương, góp phần nâng cao thu nhập, giải quyết việc làm, chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông thôn. Tuy nhiên, các HTX có quy mô nhỏ, hoạt động chủ yếu là ký kết hợp đồng với các đối tác gia công, cung ứng sản phẩm theo đơn hàng.

Các HTX xây dựng hoạt động khá hiệu quả, tham gia xây dựng các công trình giao thông, hạ tầng tại địa phương; duy trì việc làm thường xuyên cho thành viên và người lao động.

c) Lĩnh vực tài chính, ngân hàng và bảo hiểm: Hiện có 09 quỹ tín dụng nhân dân (QTDND), với 14.888 thành viên, vốn điều lệ 56.479 triệu đồng, trong đó có 01 QTDND đang được áp dụng biện pháp can thiệp sớm.

Các QTDND hoạt động ổn định, tiếp tục được định hướng phát triển theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả. QTDND đã tạo được niềm tin với các thành viên và quần chúng nhân dân tại địa phương.

Các QTDND tích cực hỗ trợ vốn cho các thành viên trong sản xuất kinh doanh, cải thiện cuộc sống, thúc đẩy kinh tế nông nghiệp, nông thôn phát triển, giải quyết việc làm cho người lao động, góp phần tích cực vào công tác xóa đói, giảm nghèo và phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, hạn chế đáng kể việc cho vay nặng lãi ở khu vực nông thôn. Tiêu biểu như: QTDND Hộ Phòng; QTDND Châu Hưng.

d) Lĩnh vực thương mại, dịch vụ và lĩnh vực khác: Hiện có 97 HTX, với 2.015 thành viên, vốn điều lệ 182.484 triệu đồng, đang hoạt động 59 HTX.

Các HTX lĩnh vực thương mại, dịch vụ hoạt động các ngành nghề như giết mổ gia súc, gia cầm tập trung; sản xuất nước mắm; chế biến than đước, hầm than; may mặc, sản xuất giường, tủ, bàn ghế... giúp tạo việc làm, nâng cao thu nhập, ổn định cuộc sống cho thành viên.

Các HTX vận tải chỉ làm dịch vụ (không thực hiện kinh doanh trực tiếp), việc kinh doanh chủ yếu do các thành viên là chủ phương tiện trực tiếp thực hiện và thành viên nộp khoản phí hàng tháng đủ để HTX hoạt động. Do đó, các HTX đều không có tài sản cố định riêng, không kinh doanh trực tiếp nên không có doanh thu và lợi nhuận.

Các HTX dịch vụ vệ sinh môi trường chủ yếu hoạt động thu gom rác thải tại các chợ, hộ gia đình trên địa bàn hoạt động; góp phần giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, tham gia tốt công tác bảo vệ môi trường, nâng cao ý thức của người dân trong bảo vệ môi trường sống.

Các HTX du lịch hoạt động chủ yếu theo mô hình du lịch sinh thái.

Bên cạnh kết quả đạt được, hoạt động của HTX phi nông nghiệp cơ bản vẫn trong tình trạng manh mún, nhỏ lẻ với nhiều khó khăn hiện hữu như: Vốn tài sản nhỏ, nội dung hoạt động còn đơn điệu, thiếu bền vững, chưa khai thác hết năng lực nội tại của thành viên cả về vốn và cơ sở vật chất; nguồn nhân lực, trình độ quản lý còn yếu, năng suất, chất lượng sản phẩm thấp...

3. Đánh giá tác động của HTX, LH HTX, THT tới thành viên, kinh tế hộ thành viên (về kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội)

Khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã từng bước phát triển, đóng góp tích cực trong công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm và xây dựng nông thôn mới; HTX đã khẳng định được vai trò quan trọng đối với sản xuất, kinh doanh, đời sống của thành viên và người lao động, góp phần bảo đảm an sinh xã hội, thúc đẩy kinh tế phát triển, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

4. Một số mô hình hoạt động hiệu quả theo phương thức sản xuất gắn với chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao

- Mô hình nuôi nghêu của HTX nghêu Đất Mũi: là mô hình phát triển kinh tế biển, bền vững và đạt năng suất cao, mang lại lợi nhuận cho thành viên và giải quyết việc làm cho nhiều lao động tại địa phương, hỗ trợ giúp đỡ 42 hộ nghèo trên địa bàn xã Đất Mũi vào thành viên HTX, với vốn góp của mỗi thành viên là 10 triệu đồng, diện tích sản xuất 28ha. Doanh thu bình quân hàng năm trên 3 tỷ đồng, lợi nhuận bình quân sau thuế trên 1,7 tỷ đồng, thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong HTX trên 60 triệu đồng/năm, giải quyết việc làm thường xuyên cho lao động địa phương trên 30 lao động.

- HTX Tân Phát Lợi: sản xuất cho ra thị trường hơn 16 sản phẩm đạt chất lượng cao (07 sản phẩm đạt OCOP; 06 sản phẩm nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh, 02 sản phẩm cấp khu vực, 02 sản phẩm cấp quốc gia), cung cấp thường xuyên cho 14 đại lý, cung cấp cho 03 siêu thị (SaiGon, OCOP Organica, Bác Tâm) và các cửa hàng thực phẩm an toàn khác trên toàn quốc.

- Hợp tác xã Ba khía Đầm Dơi: Từ việc chú trọng đến chất lượng, mẫu mã và vệ sinh an toàn thực phẩm, HTX đã mạnh dạn đầu tư máy móc, trang thiết bị và quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn HACCP, các sản phẩm của HTX có mặt nhiều nơi trên toàn quốc. Đặc biệt, sau khi tham gia OCOP, sản lượng sản phẩm tăng từ 10 đến 15 tấn/năm lên từ 45 đến 50 tấn/năm, doanh thu hàng năm tăng từ 15% đến 30%; tạo công ăn việc làm cho khoảng 20 lao động với mức lương dao động từ 6-7 triệu đồng/tháng.

- HTX dịch vụ nông nghiệp Ba Đình: HTX có hơn 250 thành viên, vốn điều lệ 300 triệu đồng, vốn hoạt động 467 triệu đồng. Với đội ngũ cán bộ trẻ, có trình độ, năng động và tâm huyết, HTX đã chủ động triển khai gần 15 dịch vụ để phục vụ thành viên như: Liên kết với các công ty, doanh nghiệp để cung ứng đầu vào và tiêu thụ sản phẩm tôm, lúa đầu ra cho thành viên và nhân dân trong khu vực; liên kết cung ứng dịch vụ vận tải hàng hoá cho thành viên; thu hoạch tôm, cá thuê; cung ứng nhu yếu phẩm với giá rẻ cho thành viên sử dụng... Hoạt động của HTX nông nghiệp tổng hợp Ba Đình đã giúp thành viên và người dân trong vùng hạn chế rủi ro trong quá trình sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, giảm chi phí, góp phần cải thiện đời sống và nâng cao thu nhập.

- HTX Artemia Vĩnh Châu - Bạc Liêu: HTX có 17 thành viên chính thức và hơn 50 thành viên liên kết, vốn điều lệ hơn 7.000 triệu đồng, vốn hoạt động 20 tỷ 500 triệu đồng. HTX thực hiện liên kết, đỡ đầu cho các HTX cùng ngành nghề, có điều kiện khó khăn về vốn, thị trường tiêu thụ cùng tham gia thực hiện cung ứng đầu vào cho sản xuất và bao tiêu sản phẩm trứng Artemia cho thành viên. Hiện có 5 HTX tham gia liên kết với HTX Artemia Vĩnh Châu trong cung ứng các dịch vụ phục vụ sản xuất với diện tích hơn 250 ha. Bình quân hàng năm, HTX xuất khẩu trứng Artemia đạt từ 15 tỷ đến 20 tỷ đồng/năm; hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của HTX đã giúp tạo việc làm và thu nhập ổn định cho hơn 300 thành viên và người lao động trong HTX và các HTX liên kết. Ngoài ra, HTX còn tích cực

tham gia các phong trào thi đua do Liên minh HTX tỉnh và địa phương phát động, tham gia đóng góp quỹ an sinh xã hội, hỗ trợ thành viên có điều kiện khó khăn, trong giai đoạn 2021 -2025, HTX đã đóng góp trên 120 triệu đồng.

II. KẾT QUẢ THI HÀNH PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN KTTT, HTX

1. Kết quả thi hành pháp luật và các văn bản về KTTT, HTX

Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật HTX năm 2023 được tập trung triển khai đồng bộ. Qua việc triển khai thực hiện, nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ và công chức, viên chức và cán bộ quản lý và thành viên HTX được nâng lên.

2. Công tác quản lý nhà nước về KTTT: Cơ bản nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung về quản lý nhà nước đối với HTX đã tạo được sự chuyển biến tích cực như: tổ chức thực hiện việc đăng ký HTX, liên hiệp HTX theo quy định Luật Hợp tác xã năm 2023, hướng dẫn xây dựng điều lệ HTX; các hoạt động thanh tra, kiểm tra được quan tâm; tập trung xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản pháp luật về KTTT, hợp tác xã và thực hiện kế hoạch phát triển HTX, chương trình, chính sách hỗ trợ, ưu đãi đối với hợp tác xã; thực hiện các mô hình thí điểm và nhân rộng các mô hình hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã phát triển có hiệu quả; khảo sát nắm bắt tình hình và xây dựng giải pháp thiết thực hỗ trợ HTX...

3. Kết quả triển khai chính sách hỗ trợ, ưu đãi hợp tác xã

a) Chính sách hỗ trợ thành lập mới, củng cố tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã: Công tác tư vấn, hỗ trợ thành lập mới, củng cố tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã được tập trung chỉ đạo thường xuyên⁶. Tính đến ngày 31/7/2025 đã hỗ trợ 18 HTX thành lập mới với số tiền 284 triệu đồng, củng cố tổ chức và hoạt động của 18 HTX với số tiền 125 triệu đồng (từ nguồn ngân sách địa phương).

b) Chính sách hỗ trợ nâng cao năng lực, nhận thức cho khu vực KTTT:

- Hỗ trợ kinh phí đào tạo đại học, cao đẳng cho 02 thành viên của 02 HTX với số tiền 79,2 triệu đồng.

- 320 lượt cán bộ, công chức, viên chức làm nhiệm vụ về kinh tế tập thể tại các cơ quan, đơn vị, địa phương tham gia bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ quản lý nhà nước về KTTT; kinh phí hỗ trợ 226 triệu đồng (từ nguồn ngân sách địa phương).

- 400 lượt cán bộ hợp tác xã, thành viên tham gia bồi dưỡng: lượt người; kinh phí hỗ trợ là 2.128 triệu đồng⁷ (ngân sách địa phương 1.568 triệu đồng, ngân sách trung ương 560 triệu đồng).

⁶ Năm 2025, ngân sách tỉnh cấp 594.400.000 đồng hỗ trợ thành lập mới cho 40 HTX, 20 THT và 01 LHHTX

⁷ Gồm: 02 lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ KTTT, HTX, 04 lớp tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực, nhận thức cho khu vực KTTT, HTX cho cán bộ quản lý, điều hành HTX; 01 lớp sơ cấp Giám đốc HTX, 01 lớp sơ cấp Kế toán HTX.

- Thực hiện hỗ trợ 19 cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn tại HTX (01 người/HTX); thời gian hỗ trợ từ 2-3 năm với tổng kinh phí hỗ trợ 1.724 triệu đồng (từ nguồn ngân sách địa phương). Trong đó, lĩnh vực nông nghiệp 18 người, kinh phí hỗ trợ là 1.678,14 triệu đồng; lĩnh vực phi nông nghiệp 01 người, kinh phí hỗ trợ là 46,3 triệu đồng.

c) *Chính sách xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường*: hỗ trợ đưa sản phẩm tiêu biểu, có thương hiệu, sản phẩm đạt OCOP của HTX và sản phẩm chủ lực của địa phương tham gia Hội chợ xúc tiến thương mại thường niên do Liên minh Hợp tác xã Việt Nam tổ chức tại Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh, tham dự lễ trao giải Ngôi sao xanh HTX với tổng kinh phí là 133,5 triệu đồng (từ nguồn ngân sách địa phương). Triển khai xây dựng cửa hàng giới thiệu sản phẩm của HTX với kinh phí đầu tư là 933 triệu đồng.

d) *Chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng; chế biến sản phẩm*: Không có.

e) *Các chính sách hỗ trợ khác*:

- Chuyển đổi số: tiếp tục hỗ trợ 20 HTX sử dụng nhật ký điện tử (FaceFarm) và phần mềm kế toán (WACA), nhằm giúp các HTX ứng dụng khoa học quản lý vào phục vụ sản xuất để truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hướng đến xây dựng mã số vùng trồng/trồng/nuôi nhằm nâng cao giá trị sản phẩm nông nghiệp; giúp hạch toán đầy đủ, chính xác chi phí sản xuất; phân tích, hạch toán giá thành sản phẩm, đánh giá đúng tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của mình với kinh phí 140 triệu đồng.

- Chính sách giao đất, cho thuê đất: không có HTX nộp hồ sơ xin giao đất, thuê đất để thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh.

- Chính sách ưu đãi về tín dụng; tiếp cận Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã:

+ Ưu đãi về tín dụng: Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh khu vực 15 đã tích cực chỉ đạo các tổ chức tín dụng triển khai kịp thời các sản phẩm tín dụng phù hợp, trực tiếp đến các HTX. Đến 30/6/2025 các tổ chức tín dụng giải ngân 19,7 tỷ đồng, dư nợ đạt 16,7 tỷ đồng.

+ Hỗ trợ tiếp cận vốn của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX: Trong năm 2025, Quỹ đã hỗ trợ 226 dự án (bao gồm 01 HTX và 225 thành viên ở 26 HTX) vay vốn sản xuất kinh doanh với tổng số tiền 13.125 triệu đồng.

- Chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm của HTX với doanh nghiệp:

+ Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 04/1/2023 về phát triển hợp tác liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2022-2025.

+ Thực hiện hỗ trợ 04 HTX xây dựng thí điểm 04 dự án liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm trên các ngành hàng như: tôm sú quảng canh, lúa, bồn bồn, cá đồng với tổng kinh phí hỗ trợ 3,3 triệu đồng. Đang triển khai thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất nghề liên kết theo chuỗi giá trị, tổng vốn đầu tư 2 tỷ đồng từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 tại HTX Đồng Tiến.

4. Kết quả, tình hình thực hiện các Đề án

Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau đang tiếp tục triển khai giai đoạn 2 (hoàn thiện mô hình thí điểm, nhân rộng một số mô hình hợp tác xã kiểu mới đã hoàn thiện) Đề án “*Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 - 2025*” theo Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

5. Hợp tác quốc tế về KTTT

Thực hiện tiếp nhận khoản viện trợ (không hoàn lại) do tổ chức Deutscher Genossenschafts und - Raiffeisenverband e.V (DGRV) tài trợ Dự án Kinh tế toàn diện thông qua hệ thống HTX bền vững tại Châu Á II (WINGSII), các hoạt động cụ thể như: tham gia lớp tập huấn về tư vấn quy trình vận hành cho HTX, tập huấn Kế toán HTX (30,5 triệu đồng do DGRV hỗ trợ và 11,8 triệu đồng từ nguồn đối ứng địa phương).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Khu vực KTTT, HTX phát triển ổn định, nhu cầu thành lập mới các HTX tiếp tục tăng (*nhất là lĩnh vực nông nghiệp*); hoạt động của các HTX tiếp tục chuyển biến tích cực, tạo việc làm góp phần làm tăng thu nhập hộ thành viên; chất lượng sản phẩm, dịch vụ của HTX ngày càng cải thiện, đáp ứng nhu cầu chung của thành viên trong hợp tác xã. Liên kết giữa các HTX và giữa HTX với các tổ chức kinh tế khác bước đầu được thiết lập và phát huy hiệu quả. Các HTX đã từng bước khẳng định là nhân tố góp phần bảo đảm ổn định chính trị, giữ gìn trật tự an ninh ở cơ sở và phát triển kinh tế xã hội của các địa phương.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế

- Đa phần các HTX khó khăn về vốn, kỹ năng quản lý, điều hành, tiêu thụ sản phẩm, chậm đổi mới kỹ thuật - công nghệ so với yêu cầu thị trường; công tác tài chính, kế toán chưa đáp ứng yêu cầu; hoạt động còn mang tính hình thức, chưa chủ động xây dựng kế hoạch sản xuất, kinh doanh lâu dài, trông chờ sự hỗ trợ của Nhà nước.

- Số lượng HTX nông nghiệp thành lập mới tăng nhưng số lượng HTX hoạt động hiệu quả còn ít; số lượng HTX có sản phẩm chất lượng tham gia chương trình OCOP chưa nhiều, sản phẩm chủ yếu chưa qua chế biến; việc HTX thực hiện hợp tác, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp với doanh nghiệp còn chậm, quy mô nhỏ, thiếu bền vững, thị trường tiêu thụ hạn chế.

- Một số HTX ngưng hoạt động từ lâu nhưng chưa giải thể được, do còn giữ pháp nhân để giải quyết những tồn đọng về tài chính hoặc không còn người đại diện tham gia hội đồng giải thể bắt buộc hoặc không có khả năng chi trả các khoản nợ nên không đảm bảo thủ tục giải thể theo quy định của pháp luật.

- Công tác báo cáo về tình hình KTTT, HTX tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn mang tính hình thức, chưa đảm bảo chất lượng về nội dung, thời gian chậm trễ theo yêu cầu; số liệu báo cáo chưa chuẩn xác thực tế nên rất khó khăn trong quá trình tổng hợp báo cáo đánh giá tình hình phát triển kinh tế tập thể chung của tỉnh; hệ thống số liệu cơ bản về HTX chưa đầy đủ và độ tin cậy chưa cao.

b) Nguyên nhân

- Xuất phát điểm của HTX trên địa bàn tỉnh đa phần quy mô nhỏ; năng lực nội tại và quản trị còn yếu, thiếu nguồn lực cho đầu tư sản xuất kinh doanh; thành viên HTX chưa mạnh dạn góp vốn khi chưa thấy hiệu quả kinh tế cao do HTX mang lại. Một số THT, HTX, LH HTX chưa thực hiện tốt chế độ kế toán và thông tin báo cáo theo quy định, do đó khó khăn trong công tác theo dõi, tổng hợp. Nguồn lực hỗ trợ cho phát triển KTTT, HTX còn hạn chế, chủ yếu là nguồn vốn lồng ghép.

- Nhu cầu vốn của HTX nhiều, nhưng khó tiếp cận các nguồn vốn vay từ các tổ chức tín dụng và Quỹ hỗ trợ phát triển HTX, do không có tài sản thế chấp hoặc do hoạt động sản xuất kinh doanh chưa hiệu quả, thiếu tính bền vững, chưa thể hiện đủ minh bạch mọi hoạt động, sổ sách kế toán chưa đáp ứng yêu cầu các tổ chức tín dụng...

- Một số ngành, cấp ủy, chính quyền địa phương chưa thật sự quan tâm đúng mức trong công tác chỉ đạo phát triển KTTT, HTX; một số nơi còn chạy theo thành tích, thiếu chú trọng đến nhu cầu chung, lợi ích của HTX mang lại cho thành viên; chưa mạnh dạn xử lý HTX yếu kém, ngưng hoạt động, hoạt động không đúng Luật Hợp tác xã.

- Đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về KTTT, HTX chưa được quan tâm, kiện toàn theo yêu cầu, chủ yếu là kiêm nhiệm, thay đổi thường xuyên, chưa nắm chắc chuyên môn, thiếu thực tế.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ BỘ TÀI CHÍNH:

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng công chức, viên chức làm nhiệm vụ về kinh tế tập thể tại các địa phương.

- Đề xuất cần có nguồn vốn hỗ trợ lĩnh vực KTTT, HTX riêng; không lồng ghép với các chương trình, dự án... để hỗ trợ tốt hơn cho khu vực KTTT, HTX trong thời gian tới.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ NĂM 2026

I. MỘT SỐ YÊU CẦU ĐỐI VỚI VIỆC XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ NĂM 2026

1. Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2026 phải phù hợp kế hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh; Chiến lược phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2030 (Quyết định số 340/QĐ-TTg ngày 12/3/2021) và các chương trình, kế hoạch, đề án của tỉnh.

2. Phát triển KTTT, HTX phải xuất phát từ nhu cầu chung thực tế của từng địa phương, theo đúng các giá trị và các nguyên tắc cơ bản của HTX.

3. Các chỉ tiêu kế hoạch phải khả thi, phù hợp với kết quả, tình hình thực hiện chỉ tiêu kế hoạch trong năm 2025 và phù hợp với chỉ tiêu kế hoạch dài hạn của tỉnh.

II. DỰ BÁO NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Những thuận lợi tác động đến khu vực KTTT, HTX.

- Công tác phát triển KTTT tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Trung ương, cùng với sự quyết tâm của cả hệ thống chính trị với nhiều giải pháp tạo thuận lợi cho kinh tế hợp tác, HTX phát triển nhanh và bền vững trong thời gian tới.

- Việc sáp nhập tỉnh tạo ra không gian địa lý lớn hơn, tạo thời cơ để các HTX tiếp cận nhiều nguồn lực và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm. Nhu cầu hợp tác, liên kết để tổ chức sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; nhất là nhu cầu hợp tác, liên kết để tổ chức các dịch vụ cung ứng đầu vào và tiêu thụ đầu ra trong sản xuất, sơ chế, chế biến các sản phẩm nông sản - nền tảng quan trọng trong xây dựng và phát triển mô hình HTX kiểu mới.

2. Những khó khăn tác động đến khu vực KTTT, HTX

- Quy mô HTX còn nhỏ, hoạt động dịch vụ phục vụ thành viên nhỏ lẻ, manh mún dẫn đến hiệu quả thấp, chưa sản xuất hàng hóa, dịch vụ ổn định, quy mô lớn; số HTX hoạt động hiệu quả chưa nhiều; mức độ liên kết và tính bền vững trong liên kết sản xuất tiêu thụ nông sản trên địa bàn tỉnh chưa đủ mạnh, trình độ công nghệ lạc hậu, chậm đổi mới, năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, chuyển đổi số trong hoạt động cũng còn nhiều hạn chế.

- Biến đổi khí hậu ngày càng diễn biến phức tạp, khó lường đang trở thành mối đe dọa, thách thức lớn, đặc biệt là đối với HTX lĩnh vực nông nghiệp.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHUNG VỀ PHÁT TRIỂN KTTT, HTX

Phát triển kinh tế tập thể đa dạng về quy mô và lĩnh vực hoạt động; thu hút người dân, tổ chức, doanh nghiệp tham gia hoặc liên kết với hợp tác xã; Đẩy mạnh triển khai thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2023, tham gia hoàn thiện khung pháp lý về hợp tác xã, tạo môi trường thuận lợi cho khu vực KTTT phát triển.

IV. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Khuyến khích phát triển mới các tổ chức kinh tế tập thể đa dạng về quy mô và lĩnh vực hoạt động; hỗ trợ phát triển các mô hình HTX hoạt động có hiệu quả, trở thành kiểu mẫu để nhân rộng và thu hút người dân, tổ chức, doanh nghiệp tham gia hoặc liên kết với HTX; đẩy mạnh triển khai thực hiện pháp luật về kinh tế tập thể, hợp tác xã; xây dựng môi trường hoạt động, sản xuất kinh doanh lành mạnh, bảo đảm lợi ích hợp pháp của các thành viên.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Thành lập mới 50 HTX, 01 LH HTX theo Luật Hợp tác xã năm 2023 và 120 tổ hợp tác có đăng ký theo quy định; 1.600 thành viên mới tham gia HTX. Chú trọng phát triển HTX lĩnh vực nông nghiệp địa bàn các xã điểm xây dựng nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao.

b) Số hợp tác xã hoạt động có hiệu quả (loại tốt, khá) chiếm khoảng 35% tổng số hợp tác xã. Tỷ lệ cán bộ quản lý hợp tác xã tốt nghiệp cao đẳng, đại học đạt ít nhất 21%.

c) Phần đầu có 20 hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất và tiêu thụ nông sản.

d) Xử lý dứt điểm tình trạng các hợp tác xã đã ngừng hoạt động theo quy định của pháp luật.

đ) Xây dựng, phát triển trên địa bàn mỗi xã/phường 01 HTX điểm.

(Phụ lục I, II kèm theo)

V. CÁC GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2026

Nhằm đạt các mục tiêu, định hướng đã được đề ra, cần thực hiện các giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Về tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế tập thể:

Tăng cường tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất cao trong hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân về chủ trương phát triển KTTT của Đảng, Nhà nước. Tiếp tục triển khai quán triệt nội dung của Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) “*về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới*”, Kế hoạch số 10-KH/TW, ngày 23/8/2022 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, Luật Hợp tác xã năm 2023, Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 02/02/2023 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương “*về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới*” và các văn bản hướng dẫn; các chủ trương, chính sách của tỉnh về phát triển KTTT nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị và Nhân dân về bản chất của KTTT. Khẳng

định vị trí, vai trò quan trọng của tổ chức KTTT, nòng cốt là HTX là hình thức tổ chức sản xuất kinh doanh thuộc thành phần KTTT, là tổ chức kinh tế của những thể nhân, pháp nhân có nhu cầu, tự nguyện lập ra và tự chịu trách nhiệm về hoạt động của mình theo quy định của pháp luật; xác định rõ phát triển KTTT, HTX là xu thế tất yếu, là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên của tỉnh nhằm tạo sự chuyển biến về nhận thức và quyết tâm của cả hệ thống chính trị về nhiệm vụ đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT trong giai đoạn mới.

2. Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể:

- Tiếp tục rà soát hệ thống pháp luật về kinh tế tập thể, hợp tác xã để xác định các vướng mắc, bất cập, chồng chéo nhằm kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cấp thẩm quyền điều chỉnh đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật tạo điều kiện, môi trường kinh doanh thuận lợi, giúp các tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã phát triển bền vững.

- Hoàn thiện tổ chức sắp xếp lại, nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX tỉnh trong hỗ trợ, phát triển hợp tác xã.

3. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể:

- Rà soát, sắp xếp lại các HTX hoạt động không hiệu quả; xử lý dứt điểm các HTX ngừng hoạt động, chờ giải thể theo quy định của Luật Hợp tác xã. Triển khai có hiệu quả Đề án phát triển KTTT trên địa bàn tỉnh Cà Mau, giai đoạn 2025 - 2030.

- Khuyến khích thu hút thành viên, tăng vốn góp và vốn huy động từ thành viên để tăng nguồn vốn hoạt động, tăng vốn đầu tư phát triển, tăng tài sản và quỹ không chia của tổ chức KTTT thể thực hiện hoạt động cho vay nội bộ, thành lập doanh nghiệp tại những tổ chức KTTT có đủ điều kiện; khuyến khích liên kết kinh tế giữa các tổ chức KTTT hoạt động trong cùng ngành, lĩnh vực.

- Tăng cường liên kết giữa tổ chức KTTT với các tổ chức thuộc thành phần kinh tế khác; ưu tiên hỗ trợ liên kết, tiêu thụ, sử dụng sản phẩm, dịch vụ, tạo điều kiện cho các tổ chức KTTT hoạt động có hiệu quả.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể:

- Tăng cường quản lý nhà nước đối với KTTT; tập trung, thống nhất, xuyên suốt trong công tác chỉ đạo điều hành từ tỉnh đến cơ sở để huy động các nguồn lực và trực tiếp triển khai các chính sách hỗ trợ đối với kinh tế tập thể. Kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của ban chỉ đạo phát triển KTTT các cấp.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước có trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ được đào tạo chuyên sâu về KTTT, có năng lực xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả pháp luật, cơ chế, chính sách, chiến lược, kế hoạch. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý kịp thời các vi phạm pháp luật về kinh tế tập thể.

5. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và Liên minh hợp tác xã tỉnh đối với phát triển KTTT

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp tuyên truyền, vận động để hội viên, đoàn viên và nhân dân nắm chắc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về KTTT; phối hợp tổ chức vận động, phát triển các loại hình KTTT.

- Liên minh hợp tác xã tỉnh tiếp tục phát huy vai trò trong phát triển KTTT, HTX; phối hợp tốt với các sở, ngành, UBND cấp xã hướng dẫn, hỗ trợ phát triển KTTT, HTX.

VI. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

- Ngân sách trung ương, ngân sách địa phương bố trí vốn đầu tư phát triển trong kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và kinh phí sự nghiệp giai đoạn 2026 - 2030 để thực hiện.

- Kinh phí lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 - 2025.

- Kinh phí vận động, huy động từ các nhà tài trợ nước ngoài, các tổ chức quốc tế và kinh phí hợp pháp khác.

- Kinh phí huy động, đóng góp từ các tổ chức kinh tế tập thể.

(Phụ lục III, IV, V kèm theo)

Trên đây là Kế hoạch phát triển KTTT năm 2026, Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau báo cáo Bộ Tài chính theo yêu cầu./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài Chính;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Liên minh HTX tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Phòng KTTH (Th);
- Lưu VT, M.A116/8.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Sử